

Bản án số: 153/2021/HS-PT
Ngày: 12/4/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lê.
2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và 12 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/HSPT ngày 22/01/2021 đối với các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 134/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Văn T, sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 15C Lầu 3 TD, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N và bà Phạm Thị Đ; có vợ Nguyễn Thị Mỹ D và 01 con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/12/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị tạm giữ ngày 03/10/2019, đến ngày 04/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Nguyễn Minh T1, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Tr) và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ ngày 03/10/2019, đến ngày 04/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Lê Quốc Sơn thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn T (vắng mặt, do bị cáo đã từ chối luật sư bào chữa).

Trong vụ án này, còn có các bị cáo Phạm Ngọc Thảo, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá, Trần Thị Bích Sơn, Ngô Ngọc Thanh, Trần Văn Hiền, Ngô Thành Lợi có liên quan đến kháng cáo nhưng xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 09/2019, Trần Văn Tiền cùng với Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá, Phạm Ngọc Thảo cùng nhau tổ chức sòng bạc bằng hình thức đồ bầu, cua để phục vụ các con bạc đến sát phạt. Tiền là người đi mua dụng cụ gồm 01 xô nhựa màu xanh, 01 mâm kim loại, 03 hột xí ngầu (xúc sắc) bằng mút hình khối lập phương có hình 06 con vật, đồ vật N (nai), B (bầu), G (gà), C (cá), C (cua), T (tôm), 01 cây viết lông màu xanh. Sòng bạc được tổ chức tại bãi đất trống đối diện số 150 Phùng Hưng, Phường 14, Quận 5, hoạt động từ 17 giờ đến 20 giờ, mỗi người lần lượt bỏ ra 500.000 đồng làm cái, nếu thua hết 500.000 đồng thì người khác sẽ vào thế, cuối ngày tổng kết chia đều tiền cho 4 người. Cách thức chơi là nhóm của Tiền sẽ vẽ chữ N (nai), B (bầu), G (gà), C (cá), C (cua), T (tôm) xuống nền gạch vỉa hè và cho người chơi đặt tiền vào các ô tương ứng, nhà cái sẽ đồ 03 con xí ngầu (xúc sắc) nếu người chơi trúng 1 con ăn 1:1, trúng 2 con 1:2, trúng 3 con 1:3, nếu không trúng con nào thì nhà cái sẽ ăn hết số tiền đặt. Mỗi khi mở sòng cho người chơi thì Tiền, Khá, Hiền thay nhau ngồi đồ còn Thảo trông giữ xe cho người dân xung quanh đồng thời giữ xe cho người chơi và cảnh giới công an. Số tiền người chơi đặt được giới hạn từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 03/10/2019, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 5 kết hợp Công an Phường 14, Quận 5 kiểm tra tụ điểm trên phát hiện một nhóm đối tượng đang tụ tập đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua. Tiến hành bắt giữ được 07 đối tượng đánh bạc gồm: Trần Thị Bích Sơn, Đỗ Văn T, Trần Văn Hiền, Lâm Thị Nhàn, Nguyễn Minh T1, Ngô Thành Lợi, và Ngô Ngọc Thanh; 01 đối tượng tổ chức đánh bạc là Phạm Ngọc Thảo (có vai trò cảnh giới, giữ xe cho các con bạc), còn 03 đối tượng trực tiếp tổ chức đánh bạc là Trần Văn Tiền, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá không bắt giữ được. Vật chứng thu giữ được gồm có: Thu trên chiếu bạc 2.600.000 đồng, 01 mâm kim loại màu trắng, 01 xô nhựa màu xanh, 03 hột xí ngầu (xúc sắc) bằng mút hình khối lập phương có hình 06 con vật, đồ vật N (nai), B (bầu), G (gà), C (cá), C (cua), T (tôm), 01 cây viết lông; thu của Phạm Ngọc Thảo số tiền

1.070.000 đồng; thu của Trầm Thị Bích Sơn số tiền 7.300.000 đồng và 01 điện thoại di động SamSung; thu của Đỗ Văn T số tiền 3.125.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 và 01 điện thoại di động Nokia; thu của Trần Văn Hiền số tiền 2.480.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia; thu của Lâm Thị Nhân số tiền 1.502.000 đồng và 01 điện thoại di động MobiStar; thu của Nguyễn Minh T1 số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia; thu của Ngô Ngọc Thanh số tiền 710.000 đồng và 01 điện thoại di động SamSung J7 Pro; thu của Ngô Thành Lợi số tiền 112.000 đồng và 01 điện thoại di động không rõ hiệu. Tổ công tác đưa các đối tượng và tang vật về Công an phường 14, Quận 5 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tiền hành truy xét các đối tượng tổ chức sòng bầu cua ăn tiền, Công an Quận 5 đã triệu tập đối tượng Trầm Văn Tiền lên làm việc. Tiền khai nhận: Khoảng đầu tháng 09 năm 2019, Tiền cùng với Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá, Phạm Ngọc Thảo tổ chức sòng bầu, cua tại bãi đất trống đối diện nhà 150 Phùng Hưng, phường 14, Quận 5. Tiền là người đi mua dụng cụ gồm 01 xô nhựa màu xanh, 01 mâm kim loại, 03 hột xí ngầu bằng giấy, 01 cây viết lông màu xanh. Ngày 03/10/2019, Tiền đi khám bệnh nên nhờ Khá ứng tiền trước. Khá, Hiền ngồi làm cái, Thảo ở ngoài coi xe. Khi đang chơi thì bị công an đến kiểm tra, Hiền và Khá chạy thoát còn Thảo và các con bạc bị bắt đưa về Công an phường lập biên bản. Tiền chỉ biết Hiền, Khá ngoài xã hội không rõ lai lịch.

Phạm Ngọc Thảo khai nhận: Thảo cùng với Tiền, Khá, Hiền tổ chức sòng bầu, cua tại bãi đất trống đối diện nhà 150 Phùng Hưng, Phường 14, Quận 5. Sòng bài hoạt động từ 17 giờ đến 20 giờ mỗi ngày. Mỗi người bỏ ra 500.000 đồng làm cái, nếu thua thì người khác sẽ vào thế. Cuối ngày tiền thắng thua sẽ chia đều cho 4 người. Số tiền người chơi đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, trúng 1 con ăn 1:1, trúng 02 con ăn 1:2, trúng 3 con ăn 1:3. Ngày 03/10/2019, Thảo chưa đến lượt làm cái nên ở ngoài giữ xe, canh giới công an. Khi Công an đến kiểm tra thì Thảo vừa đi mua cà phê về đến sòng bạc thì bị bắt. Hiền, Khá là bạn chơi ngoài xã hội, Thảo không rõ lai lịch.

Trầm Thị Bích Sơn khai nhận: Sơn biết chồng là Phạm Ngọc Thảo và anh trai là Trầm Văn Tiền cùng Khá, Hiền có tổ chức sòng bầu cua tại địa điểm trên. Khoảng 17 giờ 30 ngày 03/10/2019, Sơn mang theo 7.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Sơn đặt được khoảng 10 ván, đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày, Sơn đang đặt 02 con Nai, Gà với số tiền 50.000 đồng/con thì bị Công an kiểm tra, lúc này Sơn đang thắng bạc 300.000 đồng, số tiền bị giữ 7.300.000 đồng.

Đỗ Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 03/10/2019, T mang theo 2.925.000 đồng đến sòng bạc bầu cua của Tiền, Thảo, Khá, Hiền để đánh bạc. T đặt cược với nhà cái, đồng thời “đá” ngang với con bạc khác. Đến 18 giờ, T đang đặt ô con Nai số tiền 200.000 đồng thì bị công an kiểm tra. Lúc này T đã đặt được khoảng 7-8 ván thắng được 700.000 đồng - 800.000 đồng. Khi Công an kiểm tra, T vứt bỏ lại một phần, số tiền còn đang giữ trên tay 1.200.000 đồng,

trong túi là 1.925.000 đồng, tổng cộng bị thu giữ 3.125.000 đồng. T đã chơi tại sòng bạc này khoảng 03 lần.

Ngô Ngọc Thanh khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 ngày 03/10/2019, Thanh mang theo 610.000 đồng để đánh bạc. Đến 18 giờ, Thanh đang đặt ô B (bầu), C (cua) với số tiền 50.000 đồng/con thì bị Công an kiểm tra. Lúc này Thanh đã đặt được khoảng 08 ván đang thắng 100.000 đồng, số tiền bị giữ 710.000 đồng. Thanh đã chơi tại sòng bạc này khoảng 04 lần.

Lâm Thị Nhân khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 ngày 03/10/2019, Nhân mang theo 1.602.000 đồng và đã sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc. Đến 18 giờ, Nhân đang đặt ô C (cá), T (tôm) với số tiền 50.000 đồng/ con thì bị công an kiểm tra. Lúc này Nhân đã đặt được khoảng 03 ván đang hòa vốn, số tiền 100.000 đồng đặt trên chiếu bạc, số tiền bị giữ 1.502.000 đồng. Nhân đã chơi tại sòng bạc này khoảng 07 lần.

Trần Văn Hiên khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 20 ngày 03/10/2019, Hiên mang theo 2.080.000 đồng để đánh bạc. Đến 18 giờ, Hiên đang đặt ô C (cua), B (bầu) với số tiền 50.000 đồng/ con thì bị công an kiểm tra. Lúc này, Hiên đã đặt được 05 ván đang thắng 500.000 đồng, số tiền 100.000 đồng đặt trên chiếu bạc, số tiền bị giữ 2.480.000 đồng. Hiên đã chơi tại sòng bạc này khoảng 02 lần.

Ngô Thành Lợi khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 45 ngày 03/10/2019, Lợi mang theo 312.000 đồng để đánh bạc. Đến 18 giờ, Lợi đang đặt ô C (cua) với số tiền 200.000 đồng thì bị công an kiểm tra, số tiền bị giữ 112.000 đồng. Lợi đã chơi tại sòng bạc này khoảng 07 lần.

Sau khi khởi tố vụ án, Cơ quan điều tra không tổng đạt được Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho Nguyễn Minh T1 do T1 bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 17/6/2020, Công an Quận 5 đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Minh T1. Ngày 30/09/2020, Nguyễn Minh T1 trở về địa phương được thông báo sự việc nên đến Công an Quận 5 trình diện và khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 03/10/2019, T1 mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an kiểm tra, T1 đang thua 200.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng. Do T1 phải chăm sóc người thân tại bệnh viện không biết bị Công an triệu tập nên không đến trình diện.

Đối với Trần Văn Tiền, Lâm Thị Nhân không có mặt tại địa phương, có dấu hiệu bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5 thực hiện thủ tục truy nã và tách hồ sơ để xử lý sau khi bắt được bị can.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, số Imei: 013556003659162; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime Imei1: 353415/08/724031/6, Imei2: 353416/08/724031/4; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro Imei1: 356446/08/633381/7, Imei2: 356447/08/633381/5; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei1: 355812092251791; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei: 358604/06/25962/0; 01 (một) điện thoại di động Mobistar B221 màu đen, số Imei: 3522211220211517; 01 (một)

điện thoại di động hiệu MI màu trắng; 01 (một) điện thoại di động iphone 6 Plus 16Gb màu trắng, số Imei: 355878064890866; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, model TA-1017, số Imei: 357333085611303; 01 (một) cây viết lông màu xanh; 03 (ba) hột xí ngầu có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) cái xô màu xanh; 01 (một) cái mâm bằng kim loại, số tiền 19.899.000 đồng (mười chín triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 129/CTr-VKS ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Ngọc Thảo, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá, Trầm Thị Bích Sơn, Đỗ Văn T, Trần Văn Hiền, Ngô Thành Lợi, Ngô Ngọc Thanh và Nguyễn Minh T1 về tội: “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5 đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 03/10/2019 đến ngày 04/10/2019.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 03/10/2019 đến ngày 04/10/2019.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo cho đến khi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/12/2020, bị cáo Đỗ Văn T có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5 xin được hưởng án treo.

Ngày 22/12/2020, bị cáo Nguyễn Minh T1 có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5 xin được hưởng án treo.

Trong vụ án này, còn có các bị cáo Phạm Ngọc Thảo, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá bị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; các bị cáo Trầm Thị Bích Sơn, Ngô Ngọc Thanh, Trần Văn Hiền, Ngô Thành Lợi cùng bị xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 đã thừa nhận những hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội

dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo Đỗ Văn T trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang chăm sóc cha mẹ già, vợ bị cáo không có việc làm, con còn đi học; đã nhận thức được hành vi của mình, mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng. Bị cáo Nguyễn Minh T1 trình bày bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đang là lao động chính trong gia đình, cha mẹ bị cáo tuổi cao, sức yếu, cha bị cáo bị cụt một chân, bị bệnh nặng hiện đang được điều trị tích cực tại Bệnh viện, bị cáo là người trực tiếp chăm sóc cha. Nhà bị cáo còn có 01 người anh bị bại liệt do mẹ bị cáo đang chăm sóc. Bị cáo đã thực sự cảm thấy rất hối lỗi, nếu bị cáo phải chịu hình phạt tù, gia đình bị cáo sẽ lâm vào hoàn cảnh khó khăn, túng quẫn, không lối thoát nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để có thể sửa chữa lỗi lầm, chăm sóc cha đang trong tình trạng nguy kịch và phụ giúp gia đình; bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm nữa.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ.

Nhận thấy đối với bị cáo Đỗ Văn T, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp giấy xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang chăm sóc cha mẹ già, vợ bị cáo không có việc làm, con còn đi học. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm mà bị cáo gây ra. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh T1, sau khi tiến hành điều tra, ngày 04/9/2019, cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do với nội dung: “Có căn cứ xác định chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự”. Đến ngày 20/02/2020, Công an Quận 5 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 17/6/2020, Công an Quận 5 tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can, đồng thời ra quyết định truy nã. Ngày 03/9/2020, sau khi biết bị khởi tố, bị cáo đã đến Công an Quận 5 đầu thú. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp tài liệu xác định cha bị cáo đang trong tình trạng bệnh nặng phải điều trị tại Bệnh viện, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Quyết định truy nã, bị cáo không biết vì trong thời gian này bị cáo đang chăm sóc cha tại bệnh viện. Điều này cũng được Công an xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xác nhận. Như vậy, cơ quan điều tra Quận 5 áp dụng thủ tục truy nã, trong khi bị cáo T1 chưa ký nhận quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú là chưa đảm bảo thủ tục, chưa có căn cứ để xác định bị cáo bỏ đi khỏi địa phương mà không trình báo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét theo điểm i, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa, bị cáo bổ sung thêm nhiều tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha bị bệnh nặng, quá trình điều tra đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo Nguyễn Minh T1 được hưởng án treo.

Các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét và đánh giá lại về nhân thân, mức độ phạm tội, hoàn cảnh của các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện đi làm, phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 5, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 5, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể như sau: Khoảng 18 giờ ngày 03/10/2019, tại bãi đất trống đối diện số 150 Phùng Hưng, Phường 14, Quận 5, các bị cáo Phạm Ngọc Thảo, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá, Trần Văn Tiền đã có hành vi tổ chức cho các con bạc gồm: Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 cùng với Trần Thị Bích Sơn, Trần Văn Hiền, Lâm Thị Nhàn, Ngô Thành Lợi, Ngô Ngọc Thanh đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.600.000 đồng và 16.229.000 đồng trong người các bị cáo mang theo để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 18.829.000 đồng.

Mặc dù, Phạm Ngọc Thảo, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng các bị cáo là người tổ chức để những người khác đánh bạc để thu lợi bất chính. Do tổng số tiền các bị cáo T, T1, Sơn, Hiền, Nhàn, Lợi, Thanh dùng vào việc đánh bạc có giá trị dưới 20.000.000 đồng. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì Phạm Ngọc Thảo, Lê Văn Hiền, Đặng Văn Khá không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh

bạc hoặc gá bạc” nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm của tội “Đánh bạc”.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử chín bị cáo trong đó có bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo Đỗ Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Minh T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[4] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đỗ Văn T: xét bị cáo có nhân thân, từng 01 lần bị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” nhưng đã được xóa án tích từ năm 2013; lần phạm tội này được xác định là không có tiền án, tiền sự; bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền nhỏ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử rất thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú thể hiện: bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có việc làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn đang đi học.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo T bị xử phạt tù không quá ba năm, được xóa án tích từ năm 2013, tính chất mức độ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51, hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; kể từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo đều chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật; có đủ các điều kiện được hưởng án treo và không vi phạm vào những trường hợp không cho hưởng án treo.

Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm.

[5] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T1: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, giấy tờ liên quan đến quá trình nhập viện điều trị của cha bị cáo, cha bị cáo đang bị bệnh nặng (lao phổi, viêm gan, trật khớp liên đốt, tiểu đường, bệnh tim do thiếu máu cục bộ, trào ngược dạ dày thực quản, bệnh lý thần kinh ngoại biên, rối loạn tiền đình,

niễm trùng tiêu, viêm dạ dày, tăng huyết áp vô căn, thoái hóa đa khớp...), diễn biến bệnh xấu; bị cáo chăm sóc cha tại bệnh viện nên không biết cơ quan điều tra triệu tập. Ngay sau khi biết thông tin cơ quan cảnh sát điều tra truy nã bị cáo đã ra đầu thú. Ngoài ra, bị cáo trình bày thêm mẹ bị cáo tuổi đã cao, hiện gia đình bị cáo còn một người anh bị bại liệt cần người chăm sóc nên xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng thêm cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, vụ việc xảy ra ngày 03/10/2019, trong cùng ngày này, bị cáo T1 bị bắt tạm giam và lấy lời khai. Đến ngày 04/10/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5 ra Quyết định trả tự do cho bị cáo T1 với lý do “*xác định chưa đủ cơ sở khởi tố hình sự đối với Nguyễn Minh T1*”. Ngày 20/02/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Minh T1. Những quyết định này chưa được tổng đạt cho bị cáo, do qua xác minh của Công an xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An thể hiện bị cáo không có mặt tại địa phương và không biết bỏ đi từ thời điểm nào. Ngày 17/6/2020, cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 30/9/2020, bị cáo ra đầu thú.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T1 cung cấp giấy tờ thể hiện quá trình nhập viện điều trị của cha bị cáo, cùng xác nhận của Công an địa phương xác nhận về việc bị cáo đi chăm sóc cha tại bệnh viện trong thời gian trên. Như vậy, đủ cơ sở để xác định bị cáo không biết việc mình bị khởi tố, việc bị cáo đi khỏi địa phương là vì chăm sóc cha bệnh chứ không phải bỏ trốn. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn khi có anh trai bị liệt, cha bị cụt một chi đang trong tình trạng bệnh nặng phải điều trị tại bệnh viện không có người chăm sóc; mẹ bị cáo tuổi cao sức yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình; trước đây cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả tự do cho bị cáo với lý do: chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với bị cáo; trước khi đi khỏi địa phương bị cáo không biết mình bị khởi tố bị can, cũng không nhận được Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Giấy triệu tập của cơ quan cảnh sát điều tra nên việc bị cáo vắng mặt tại địa phương không được xem là bỏ trốn. Ngày sau khi bị cáo biết mình bị truy nã đã ra đầu thú và được cho tại ngoại. Trong suốt quá trình tại ngoại bị cáo không vi phạm pháp luật và luôn có mặt khi được cơ quan tiến hành tố tụng triệu tập. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc thấp hơn các bị cáo khác trong cùng vụ án nên mức độ phạm tội thấp hơn các bị cáo khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo nhẹ hơn sơ với các bị cáo khác mới đảm bảo nguyên tắc xét xử công bằng đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã kể trên; có công việc ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do vậy, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng, lao động, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện sống có ích cho xã hội và thể hiện tinh thần nhân đạo, chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự đối với người bị xử lý hình sự lần đầu, xét thấy

không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo với thời hạn nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm. Việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1, sửa bản án sơ thẩm. Do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1, sửa bản án sơ thẩm số 134/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Đỗ Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Minh T1 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 04/10/2019, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T1 cho Ủy ban nhân dân xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân

dân xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Minh T1.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Minh T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 5; (1)
- CC THA Quận 5; (1)
- Bị cáo; (2)
- TAND Quận 5; (2)
- Công an Quận 5; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên